

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TBC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TBC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TBC INVESTMENT GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110094730

3. Ngày thành lập: 19/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 3, Xã Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976402199

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý thương mại ; Môi giới thương mại (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá ; Đại diện cho thương nhân; Nhượng quyền thương mại	8299
10.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Hoạt động đào tạo trình độ sơ cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc đơn giản của một nghề. Thời gian đào tạo được thực hiện từ 03 tháng đến dưới 01 năm học nhưng phải bảo đảm thời gian thực học tối thiểu là 300 giờ học đối với người có trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học; (trừ loại nhà nước cấm)	8531
11.	Đào tạo trung cấp	8532

12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo thường xuyên ; Trung tâm ngoại ngữ, tin học ; Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy đọc nhanh; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
13.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm)	9329
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Kinh doanh bất động sản	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6820(Chính)
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
17.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo các mặt hàng nhà nước cấm)	7310
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
19.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe taxi	4931
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
22.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ loại nhà nước cấm)	5629
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ loại nhà nước cấm)	5630
24.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

25.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
26.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời ; Hoạt động dịch vụ việc làm	7820
27.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động ; Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
28.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành	7911
29.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa phục vụ khách du lịch nội địa; Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam và khách du lịch ra nước ngoài; Dịch vụ du lịch khác như: Dịch vụ ăn uống, dịch vụ mua sắm, dịch vụ thể thao, dịch vụ vui chơi, giải trí, dịch vụ chăm sóc sức khỏe	7912
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
37.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
38.	Xây dựng công trình thủy	4291
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Phá dỡ (trừ hoạt động nổ mìn)	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn)	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HUY HOÀNG	Thôn Thuận Tốn, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	0400920001 97	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		
2	TRỊNH VĂN LONG	Số 72 Phố Mã Mây, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	0010910311 25	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN VĂN BÌNH	Thôn Nam Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	40,000	121191294
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121191294

Ngày cấp: 02/04/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Thôn Nam Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Nam Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội